

DANH SÁCH HỌC SINH TRUNG TUYỂN CHÍNH THỨC LỚP 10 NĂM HỌC 2025-2026

TRƯỜNG PT DTNT THCS&THPT BÌNH GIA

(Kèm theo Quyết định số 1388/QĐ-SGDĐT ngày 06/8/2025 của Giám đốc Sở GDĐT tỉnh Lạng Sơn)

STT	Số CCCD	Họ tên	Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh	Dân tộc	Huyện (TN THCS)	Trường THCS	SBD	Điểm Toán (điểm 1)	Điểm Văn (điểm 2)	Điểm Anh (điểm 3)	Tổng điểm	Diện trúng tuyển	Ghi chú
1	020210001084	DƯƠNG QUỐC KỲ	Nam	14.07.2010	Tỉnh Lạng Sơn	Tày	Huyện Bình Gia	THCS Hoàng Văn Thụ	280058	9,00	8,25	8,25	26,50	Thi tuyển	
2	020310004789	TÔ THỊ HƯƠNG GIANG	Nữ	14.02.2010	Tỉnh Lạng Sơn	Nùng	Huyện Bình Gia	PTDTNT THCS-THPT Bình Gia	280028	8,50	6,75	9,00	25,25	Thi tuyển	
3	020310001665	VŨ THỊ ANH THU	Nữ	04.02.2010	Tỉnh Lạng Sơn	Tày	Huyện Bình Gia	THCS Tô Hiệu	280109	9,25	6,75	8,25	25,25	Thi tuyển	
4	020310002931	LÝ MỸ NUỜNG	Nữ	17.03.2010	Tỉnh Lạng Sơn	Nùng	Huyện Bình Gia	PTDTBT TH -THCS Hồng Thái	280092	8,50	8,00	7,50	25,00	Thi tuyển	
5	020310006291	HOÀNG MỸ DOAN	Nữ	23.03.2010	Tỉnh Lạng Sơn	Nùng	Huyện Bình Gia	PTDTNT THCS-THPT Bình Gia	280018	9,00	7,25	7,50	24,75	Thi tuyển	
6	020210005386	LUÂN TRUNG HIỆU	Nam	31.05.2010	Tỉnh Lạng Sơn	Nùng	Huyện Bình Gia	PTDTBT THCS Thiện Long	280046	9,50	8,00	5,75	24,25	Thi tuyển	
7	020210007117	PHẠM THANH LÂM	Nam	05.12.2010	Tỉnh Lạng Sơn	Tày	Huyện Bình Gia	THCS Tô Hiệu	280060	8,50	7,75	7,00	24,25	Thi tuyển	
8	020210003182	HOÀNG ĐĂNG HIỆU	Nam	29.08.2010	Tỉnh Lạng Sơn	Tày	Huyện Bình Gia	THCS Tô Hiệu	280044	9,50	7,50	5,75	23,75	Thi tuyển	
9	020310008450	MÃ KIM CHI	Nữ	06.11.2010	Tỉnh Lạng Sơn	Hoa	Huyện Bình Gia	THCS Hoàng Văn Thụ	280013	8,75	8,50	5,00	23,25	Thi tuyển	
10	020210003055	HOÀNG THIÊN LÂM	Nam	03.08.2010	Tỉnh Lạng Sơn	Tày	Huyện Bình Gia	PT DTBT TH&THCS Mông Ân	280061	8,50	6,75	6,75	23,00	Thi tuyển	
11	020210003987	LÝ QUANG HUY	Nam	26.08.2010	Tỉnh Lạng Sơn	Nùng	Huyện Bình Gia	PTDTNT THCS-THPT Bình Gia	280054	9,50	5,75	6,75	23,00	Thi tuyển	
12	020310002232	HOÀNG QUỲNH ANH	Nữ	06.01.2010	Tỉnh Lạng Sơn	Tày	Huyện Bình Gia	PTDTBT THCS Hoa Thám	280006	8,75	8,25	4,75	22,75	Thi tuyển	
13	020210003774	LÃNG NGỌC HIỆP	Nam	20.02.2010	Tỉnh Lạng Sơn	Nùng	Huyện Bình Gia	PTDTBT TH -THCS Hồng Thái	280042	8,50	7,50	5,25	22,25	Thi tuyển	
14	020310003485	HOÀNG THỊ BẢO THỊ	Nữ	16.08.2010	Tỉnh Lạng Sơn	Tày	Huyện Bình Gia	THCS Tô Hiệu	280105	8,00	7,75	5,75	22,50	Thi tuyển	
15	020310004703	TÔ THỊ ÁNH THUẬN	Nữ	05.11.2010	Tỉnh Lạng Sơn	Nùng	Huyện Bình Gia	PTDTNT THCS-THPT Bình Gia	280111	9,50	5,75	6,00	22,25	Thi tuyển	
16	020310001733	HOÀNG THỊ HẬU	Nữ	23.03.2010	Tỉnh Lạng Sơn	Tày	Huyện Bình Gia	PT DTBT TH&THCS Mông Ân	280040	6,50	8,50	6,00	22,00	Thi tuyển	
17	020210008801	LÊ HẢI ANH	Nam	25.08.2010	Tỉnh Lạng Sơn	Tày	Huyện Bình Gia	THCS Tô Hiệu	280004	8,75	6,25	6,00	22,00	Thi tuyển	
18	020210006727	LÂM MINH TUYẾN	Nam	29.04.2010	Tỉnh Lạng Sơn	Nùng	Huyện Bình Gia	PTDTBT THCS Quang Trung	280127	7,75	8,50	4,75	22,00	Thi tuyển	
19	020310003142	NÔNG THU HÀ	Nữ	30.01.2010	Tỉnh Lạng Sơn	Nùng	Huyện Bình Gia	THCS Tô Hiệu	280031	7,50	7,75	5,50	21,75	Thi tuyển	
20	020310004049	LUÂN THỊ BÍCH LỆ	Nữ	28.10.2010	Tỉnh Lạng Sơn	Nùng	Huyện Bình Gia	PTDTBT THCS Yên Lỗ	280062	6,75	8,00	5,50	21,25	Thi tuyển	
21	020210008381	MA GIA BẢO	Nam	08.03.2010	Tỉnh Lạng Sơn	Tày	Huyện Bình Gia	PTDTBT THCS Hoa Thám	280012	7,50	7,00	5,50	21,00	Thi tuyển	
22	020310001503	NGUYỄN THỊ KIM QUY	Nữ	15.09.2010	Tỉnh Lạng Sơn	Tày	Huyện Bình Gia	PTDTBT THCS Hoa Thám	280098	9,00	7,00	4,00	21,00	Thi tuyển	
23	020310002034	CHU THỊ HUỜNG	Nữ	09.03.2010	Tỉnh Lạng Sơn	Nùng	Huyện Bình Gia	PTDTBT THCS Hồng Phong	280052	7,25	7,75	4,75	20,75	Thi tuyển	
24	020210001266	HOÀNG TIẾN ĐẠT	Nam	23.02.2010	Tỉnh Lạng Sơn	Nùng	Huyện Bình Gia	PTDTBT THCS Hồng Phong	280023	7,00	6,75	6,00	20,75	Thi tuyển	
25	020310005125	HOÀNG THỊ KIM LIÊN	Nữ	11.11.2010	Tỉnh Lạng Sơn	Tày	Huyện Bình Gia	PTDTNT THCS-THPT Bình Gia	280063	7,00	7,50	4,75	20,25	Thi tuyển	
26	020310006576	HỨA THỊ NGỌC LUYẾN	Nữ	14.06.2010	Tỉnh Lạng Sơn	Nùng	Huyện Bình Gia	PTDTNT THCS-THPT Bình Gia	280070	6,50	8,00	3,75	20,25	Thi tuyển	
27	020210001067	HOÀNG TRỌNG TUẤN KIỆT	Nam	24.12.2010	Tỉnh Lạng Sơn	Tày	Huyện Bình Gia	PTDTNT THCS-THPT Bình Gia	280057	8,75	5,25	5,25	20,25	Thi tuyển	
28	020310005109	HOÀNG THỊ MINH HẰNG	Nữ	22.02.2010	Tỉnh Lạng Sơn	Nùng	Huyện Bình Gia	PTDTBT THCS Hoa Thám	280035	8,00	7,00	4,00	20,00	Thi tuyển	
29	020310005842	LÝ THỊ HỒNG MỸ	Nữ	29.11.2010	Tỉnh Lạng Sơn	Nùng	Huyện Bình Gia	PTDTBT TH-THCS Quý Hòa	280076	6,50	8,50	4,00	20,00	Thi tuyển	
30	020210008649	VŨ MẠNH HẢI	Nam	28.06.2010	Tỉnh Lạng Sơn	Nùng	Huyện Bình Gia	THCS Hoàng Văn Thụ	280032	7,50	6,25	5,25	20,00	Thi tuyển	

STT	Số CCCD	Họ tên	Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh	Dân tộc	Huyện (TN THCS)	Trường THCS	SBD	Điểm Toán (điểm 1)	Điểm Văn (điểm 2)	Điểm Anh (điểm 3)	Tổng điểm	Diện trúng tuyển	Ghi chú
31	020210004108	HOÀNG TUẤN HIỆP	Nam	28.02.2010	Tỉnh Lạng Sơn	Nùng	Huyện Bình Gia	PTDTBT THCS Thiện Long	280043	9,25	6,75	2,75	19,75	Thi tuyển	
32	020310001939	HOÀNG TUYẾT NHI	Nữ	27.02.2010	Tỉnh Lạng Sơn	Tày	Huyện Bình Gia	PTDTNT THCS-THPT Bình Gia	280087	6,50	6,50	5,75	19,75	Thi tuyển	
33	020310008204	TÔ THỊ PHƯƠNG THẢO	Nữ	05.09.2010	Tỉnh Lạng Sơn	Nùng	Huyện Bình Gia	PTDTBT TH-THCS Quý Hòa	280104	7,25	7,75	3,75	19,75	Thi tuyển	
34	020310007216	ĐÀM THỊ THU LUYẾN	Nữ	01.05.2010	Tỉnh Lạng Sơn	Nùng	Huyện Bình Gia	PTDTNT THCS-THPT Bình Gia	280071	6,50	8,00	4,00	19,50	Thi tuyển	
35	068310011476	ĐẶNG THỊ QUỲNH NHƯ	Nữ	14.06.2010	Tỉnh Lâm Đồng	Dao	Huyện Bình Gia	PTDTBT TH-THCS Tân Hòa	280091	6,50	7,75	4,25	19,50	Thi tuyển	
36	020310004151	LÝ THỊ TƯỜNG VY	Nữ	23.06.2010	Tỉnh Lạng Sơn	Nùng	Huyện Bình Gia	PTDTBT TH -THCS Hồng Thái	280131	6,50	7,00	5,00	19,50	Thi tuyển	
37	020310002693	HOÀNG THÙY TRANG	Nữ	27.03.2010	Tỉnh Lạng Sơn	Nùng	Huyện Bình Gia	THCS Hoàng Văn Thụ	280120	5,75	7,75	5,00	19,50	Thi tuyển	
38	020210007673	HOÀNG TUẤN TÚ	Nam	13.11.2010	Tỉnh Lạng Sơn	Nùng	Huyện Bình Gia	PTDTBT THCS Hoa Thám	280125	6,25	5,00	7,00	19,25	Thi tuyển	
39	020210007745	LÝ VĂN ĐỨC	Nam	09.01.2010	Tỉnh Lạng Sơn	Nùng	Huyện Bình Gia	PTDTNT THCS-THPT Bình Gia	280027	6,50	5,50	6,25	19,25	Thi tuyển	
40	020210006176	PHẠM VĂN TUYẾN	Nam	03.07.2010	Tỉnh Lạng Sơn	Nùng	Huyện Bình Gia	PTDTBT THCS Yên Lỗ	280128	7,00	6,75	4,50	19,25	Thi tuyển	
41	020310005715	VI THỊ ANH THU	Nữ	17.11.2010	Tỉnh Lạng Sơn	Nùng	Huyện Bình Gia	PTDTBT THCS Quang Trung	280108	6,00	6,25	6,00	19,25	Thi tuyển	
42	020210006776	MA THÀNH ĐÔ	Nam	29.01.2010	Tỉnh Lạng Sơn	Nùng	Huyện Bình Gia	PTDTNT THCS-THPT Bình Gia	280026	8,00	5,50	4,50	19,00	Thi tuyển	
43	020210005478	LÊ TUẤN HẢI	Nam	03.11.2010	Tỉnh Lạng Sơn	Nùng	Huyện Bình Gia	TH&THCS Xuân Dương	280134	8,50	6,50	3,00	19,00	Thi tuyển	
44	020310004979	HOÀNG VÂN DUNG	Nữ	12.12.2010	Tỉnh Lạng Sơn	Nùng	Huyện Bình Gia	THCS Tân Văn	280021	5,25	8,00	4,75	19,00	Thi tuyển	
45	020210004057	LÂM TUẤN HANH	Nam	17.10.2010	Tỉnh Lạng Sơn	Nùng	Huyện Bình Gia	PTDTBT THCS Quang Trung	280038	7,25	6,50	4,25	19,00	Thi tuyển	
46	020310006127	TRIỆU THỊ NHƯ NGỌC	Nữ	18.08.2010	Tỉnh Lạng Sơn	Dao	Huyện Bình Gia	PTDTNT THCS-THPT Bình Gia	280081	6,00	6,75	5,25	19,00	Thi tuyển	
47	020210007438	NGUYỄN TRẦN BẢO NAM	Nam	09.10.2010	Tỉnh Lạng Sơn	Nùng	Huyện Bình Gia	PTDTBT THCS Hồng Phong	280080	7,50	5,75	4,75	19,00	Thi tuyển	
48	020210003107	HOÀNG HẢI HÀ	Nam	14.07.2010	Tỉnh Lạng Sơn	Tày	Huyện Bình Gia	PTDTBT THCS Hưng Đạo	280030	7,25	4,25	6,25	18,75	Thi tuyển	
49	020210001417	TRIỆU VĂN KIÊM	Nam	07.02.2010	Tỉnh Lạng Sơn	Nùng	Huyện Bình Gia	PTDTBT THCS Thiện Long	280056	8,00	6,25	3,25	18,50	Thi tuyển	
50	020310006338	LÝ THỊ HƯƠNG THÙY	Nữ	22.09.2010	Tỉnh Lạng Sơn	Nùng	Huyện Bình Gia	PTDTBT TH-THCS xã Vạn Thủy	280002	5,75	7,50	4,25	18,50	Thi tuyển	
51	020310004510	LÃNG THU CÚC	Nữ	29.07.2010	Tỉnh Lạng Sơn	Nùng	Huyện Bình Gia	PTDTBT THCS Quang Trung	280015	6,50	7,25	3,50	18,25	Thi tuyển	
52	020310001305	LÔ THỊ KIM TRÀO	Nữ	13.07.2010	Tỉnh Lạng Sơn	Nùng	Huyện Bình Gia	PTDTBT TH-THCS Bình La	280122	4,25	8,25	4,75	18,25	Thi tuyển	
53	020310006687	LÝ QUỲNH NHƯ	Nữ	01.12.2010	Tỉnh Lạng Sơn	Nùng	Huyện Bình Gia	PTDTBT TH-THCS Quý Hòa	280089	8,00	6,00	3,00	18,00	Thi tuyển	
54	020310003967	HOÀNG THỊ KIM HUỆ	Nữ	23.09.2010	Tỉnh Lạng Sơn	Tày	Huyện Bình Gia	PTDTNT THCS-THPT Bình Gia	280051	6,25	5,25	4,50	18,00	Thi tuyển	
55	020310006440	DƯƠNG THỊ HIỀN	Nữ	20.01.2010	Tỉnh Lạng Sơn	Nùng	Huyện Bình Gia	PTDTBT TH-THCS Bình La	280041	3,50	7,75	5,75	18,00	Thi tuyển	
56	020310001419	HOÀNG THỊ HẰNG	Nữ	25.08.2010	Tỉnh Lạng Sơn	Tày	Huyện Bình Gia	PTDTBT TH-THCS Bình La	280034	4,75	7,00	5,00	17,75	Thi tuyển	
57	020210004251	CHU TRỌNG HOÀNG	Nam	29.11.2010	Tỉnh Lạng Sơn	Nùng	Huyện Bình Gia	PTDTBT TH-THCS Quý Hòa	280049	5,75	7,00	3,75	17,50	Thi tuyển	
58	020210007832	HOÀNG LONG VĨ	Nam	13.07.2010	Tỉnh Lạng Sơn	Nùng	Huyện Bình Gia	PTDTBT THCS Hoa Thám	280129	6,75	6,50	3,25	17,50	Thi tuyển	
59	020210009349	HOÀNG TRƯỜNG VŨ	Nam	18.04.2010	Tỉnh Lạng Sơn	Tày	Huyện Bình Gia	PT DTBT TH&THCS Mông Ân	280130	6,25	6,50	3,75	17,50	Thi tuyển	
60	020210006086	HOÀNG ĐÌNH QUÂN	Nam	16.02.2010	Tỉnh Lạng Sơn	Tày	Huyện Bình Gia	PTDTBT THCS Hoa Thám	280096	7,25	5,25	4,00	17,50	Thi tuyển	
61	020210009971	HOÀNG ĐỨC ANH	Nam	13.11.2010	Tỉnh Lạng Sơn	Nùng	Huyện Bình Gia	PTDTBT THCS Thiện Hòa	280003	5,75	5,00	5,50	17,25	Thi tuyển	
62	020310005237	HOÀNG BÍCH HUỆ	Nữ	15.07.2010	Tỉnh Lạng Sơn	Nùng	Huyện Bình Gia	PTDTNT THCS-THPT Bình Gia	280050	7,50	3,75	5,00	17,25	Thi tuyển	
63	020310005118	HOÀNG THỊ QUÊ	Nữ	20.08.2010	Tỉnh Lạng Sơn	Tày	Huyện Bình Gia	PTDTNT THCS-THPT Bình Gia	280097	3,50	7,00	5,50	17,00	Thi tuyển	
64	020310002239	ĐẶNG THỊ MINH ÁNH	Nữ	08.11.2010	Tỉnh Lạng Sơn	Dao	Huyện Bình Gia	PTDTBT TH-THCS Tân Hòa	280008	4,00	7,75	3,75	16,50	Thi tuyển	

STT	Số CCCD	Họ tên	Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh	Dân tộc	Huyện (TN THCS)	Trường THCS	SBD	Điểm Toán (điểm 1)	Điểm Văn (điểm 2)	Điểm Anh (điểm 3)	Tổng điểm	Diện trúng tuyển	Ghi chú
65	020310001145	NÔNG THỊ HỒNG LIỄU	Nữ	15.06.2010	Tỉnh Lạng Sơn	Nùng	Huyện Bình Gia	THCS Tô Hiệu	280064	5,00	7,00	3,25	16,25	Thi tuyển	
66	020210006815	MA ANH HUY	Nam	25.10.2010	Tỉnh Lạng Sơn	Tày	Huyện Bình Gia	PTDTNT THCS-THPT Bình Gia	280053	6,00	3,75	5,25	16,00	Thi tuyển	
67	020210005503	HOÀNG TRIỆU PHÚ	Nam	05.02.2010	Tỉnh Lạng Sơn	Nùng	Huyện Bình Gia	PTDTBT THCS Thiện Thuật	280093	5,75	6,25	2,75	15,75	Thi tuyển	
68	020310003259	HOÀNG PHƯƠNG TRÀ	Nữ	30.12.2010	Tỉnh Lạng Sơn	Tày	Huyện Bình Gia	PTDTBT THCS Hưng Đạo	280116	4,50	6,75	3,50	15,75	Thi tuyển	
69	020210005632	HOÀNG GIA BẢO	Nam	08.08.2010	Tỉnh Lạng Sơn	Nùng	TP Lạng Sơn	TH-THCS Lê Quý Đôn	280001	5,50	4,50	4,25	15,25	Thi tuyển	
70	020210002813	TRIỆU TRƯỞNG GIANG	Nam	26.04.2010	Tỉnh Lạng Sơn	Nùng	Huyện Bình Gia	PTDTBT THCS Yên Lỗ	280029	2,00	4,50	7,25	14,75	Thi tuyển	

(Danh sách gồm có 70 học sinh)

DANH SÁCH HỌC SINH DỰ PHÒNG TRÚNG TUYỂN LỚP 10 NĂM HỌC 2025-2026
TRƯỜNG PT DTNT THCS VÀ THPT BÌNH GIA
(Kèm theo Quyết định số 1388/QĐ-SGDĐT ngày 06/8/2025 của Giám đốc Sở GDĐT tỉnh Lạng Sơn)

STT	Số CCCD/CMND	Họ tên	Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh	Dân tộc	Huyện (TN THCS)	Trường THCS	SBD	Điểm Toán (điểm 1)	Điểm Văn (điểm 2)	Điểm Anh (điểm 3)	Tổng điểm	Đối tượng	Ghi chú
1	020210002958	LÂM TÂM NHƯ	Nữ	08.08.2010	Tỉnh Lạng Sơn	Nùng	Huyện Bình Gia	PTDTNT THCS-THPT Bình Gia	280090	5,25	6,75	4,25	18,25	Dự phòng 1	Khu vực ĐBKK
2	068210006145	TRIỆU ANH TÚ	Nam	19.04.2010	Tỉnh Lâm Đồng	Dao	Huyện Bình Gia	PTDTBT THCS Thiện Long	280124	8,50	4,25	4,00	17,75	Dự phòng 2	Khu vực ĐBKK
3	020310005327	NÔNG THỊ HƯƠNG QUYÊN	Nữ	06.01.2010	Tỉnh Lạng Sơn	Nùng	Huyện Bình Gia	PTDTBT THCS Thiện Long	280099	6,50	7,75	2,50	17,75	Dự phòng 3	Khu vực ĐBKK
4	020310006446	HOÀNG THU HUYỀN	Nữ	28.01.2010	Tỉnh Lạng Sơn	Tày	Huyện Bình Gia	THCS Hoàng Văn Thụ	280055	6,00	7,00	3,75	17,75	Dự phòng 2	Khu vực không ĐBKK
5	020310003136	NGUYỄN THỊ HÀ ANH	Nữ	13.02.2010	Tỉnh Lạng Sơn	Tày	Huyện Bình Gia	PTDTBT THCS Hồng Phong	280007	5,50	7,75	3,50	17,75	Dự phòng 3	Khu vực không ĐBKK

(Danh sách gồm có 05 học sinh)